

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2017/HSST.
Ngày: 30/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 195/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn S, sinh ngày 03/11/1994, tại huyện L, Hòa Bình.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm K, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/12; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không.

Con ông: Bùi Văn B (Đã chết) và bà Hoàng Thị U, trú tại: Xóm K, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu từ ngày 07/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Lý Thị N, sinh năm 1977.

Trú tại: Bản P, xã C, huyện V, tỉnh Sơn La, vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 06/6/2017, S đón xe khách đi từ xã C, huyện L, Hòa Bình đến huyện M, tỉnh Sơn La, sau đó S đến nhà bạn gái tên là L ở xã Q, huyện

M, tỉnh Sơn La (S và L quen biết nhau qua mạng xã hội facebook nên S không biết họ và địa chỉ của L). Sau khi ngồi chơi tại nhà L, đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì S đi về. Do không còn tiền để đi xe ôm nên S đi bộ theo đường quốc lộ 43 để ra thị trấn M, huyện M. Khoảng 20 giờ cùng ngày, S đi bộ đến khu vực bản KM5, xã P, huyện M thì nhìn thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn đỏ, BKS 17K2 – 5344 của chị Lý Thị N, trú tại: Bản P, xã C, huyện V, tỉnh Sơn La đang dựng ở mép đường bên phải theo hướng Vạn Yên – Mộc Châu nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau khi quan sát thấy không có người trông coi, thấy xe không khóa cổ, không có chìa khóa, S đã dắt xe máy đi theo đường quốc lộ 43 hướng Vạn Yên – Mộc Châu, khi S vừa dắt xe đi được khoảng 200m thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu và quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ.

Ngày 07/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mộc Châu xác định giá trị 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn đỏ, BKS 17K2 – 5344.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 24/TĐG-TCKH ngày 07/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mộc Châu đã xác định giá trị 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 17K2 – 5344 có trị giá là 6.000.000 đồng. Ngày 25/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả chiếc xe máy trên cho chị Lý Thị N là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 14/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mộc Châu để xét xử đối với bị can Bùi Văn S về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn S phạm tội: Trộm cắp tài sản, đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn S từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1, 2, 3 Điều 76 BLTTHS. Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 17K2 – 5344 cho chị Lý Thị N là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và lời khai của bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn S vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, kết quả định giá tài sản, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/6/2017, Bùi Văn S đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 17K2 – 5344 trị giá 6.000.000 đồng của chị Lý Thị N thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ S tháng đến ba năm.

Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử đã đánh giá các tình tiết, nội dung vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn S là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, do chơi bời, lười lao động muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và giao trả cho người bị hại. Do đó cần xem xét áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì có giá trị, do đó cần xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 17K2 – 5344 cho chị Lý Thị N là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng. Mặt khác, chị Lý Thị N không có yêu cầu đề nghị bị cáo bồi thường khoản tiền nào, do đó không đề cập đến việc giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn S phạm tội: Trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn S 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 07/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1, 2, 3 Điều 76 BLTTHS về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 17K2 – 5344 cho chị Lý Thị N là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

3. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Triệu Văn Quang